TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 21/5/2025
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Gấm.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thành Đông.
2. Bà Trần Ngọc Diệu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lan Chi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Ngày 21 tháng 5 năm 2025, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025 về việc: "*Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/4/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1997.
Địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.
Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1987.
Địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.
Chị N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh N trình bày: Chị và chồng là anh Nguyễn Minh T do tìm hiểu, yêu thương nhau và tiến đến cuộc sống hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận vào ngày 14/6/2023. Sau khi kết hôn, vợ chồng thuê nhà sống ở Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, cùng nhau chăm lo phát triển kinh tế gia đình. Tuy nhiên, sau đó bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng có tính cách không hợp nhau. Vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Chính vì thế chị và anh T đã ly thân từ tháng 11/2024 đến nay. Hiện tại chị và anh T mỗi người sinh sống ở một nơi khác nhau, không còn tình cảm với nhau, hôn nhân không thể kéo dài. Do đó, chị yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết được ly hôn. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh N có yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Minh T đã được tống đạt nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị N và anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh T tự nguyện kết hôn và có đăng ký tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận vào ngày 14/6/2023. Chị N cho rằng cuộc sống hôn nhân thời gian đầu rất hạnh phúc, vợ chồng cùng nhau chăm lo phát triển kinh tế gia đình. Sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 11/2024 đến nay. Hiện tại, chị không còn tình cảm với anh T, vợ chồng mỗi người đều có cuộc sống riêng và sinh sống ở một địa phương khác nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau và không tìm được hạnh phúc gia đình. Từ đó, chị N xin ly hôn. Đối với anh T, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai tài liệu, chứng cứ và hòa giải nhưng anh T vẫn vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến của anh T. Qua đó chứng tỏ anh T cũng không mong muốn được hoà giải đoàn tụ, hàn gắn hạnh phúc gia đình. Đồng thời, chị N đã khẳng định hiện mỗi người đều có cuộc sống riêng, không còn quan tâm, thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau. Tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình có quy định: "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thuỷ, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc gia đình*...". Đối chiếu với quy định trên thì giữa chị N và anh T là vợ chồng nhưng lại xảy ra mâu thuẫn, không quan tâm chăm sóc nhau. Hơn nữa, chị N còn khẳng định đã không còn tình cảm với anh T và không muốn kéo dài cuộc hôn nhân này. Bên cạnh đó, trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án cũng đã tổ chức phiên hoà giải với mục đích động viên chị N và anh T đoàn tụ, hàn gắn tình cảm gia đình nhưng chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, anh T thì vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị N và anh T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N.

[3] Về con chung: Chị N trình bày không có nên Toà án không giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị N trình bày không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng đân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dung án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thanh N. Chị Nguyễn Thị Thanh N được ly hôn với anh Nguyễn Minh T.

Về con chung: Chị N trình bày không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị N trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0007662 ngày 17/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chị N đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- UBND xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Gẩm